

TRƯỜNG ĐHDL VĂN LANG TP.HCM VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO KIẾN TRÚC SƯ KHU VỰC PHÍA NAM

NGŨT. KTS Phan Tấn Hải

Tham luận tại Hội thảo Đào tạo Kiến trúc sư do hội Kiến trúc sư Việt Nam tổ chức tại Đồng Nai ngày 29/03/2007.

Trường Đại học Dân lập Văn Lang TP. HCM được thành lập theo quyết định số 71/TTg ngày 27/01/1995 của thủ tướng Chính phủ. Đến nay, sau gần 12 năm hoạt động, trường ĐHDL Văn Lang là cơ sở đào tạo ngoài công lập đầu tiên ở phía nam có đào tạo chuyên ngành Kiến trúc, đã và đang cung cấp cho xã hội mỗi năm hơn 100 KTS với định hướng “thực hành”, đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe của xã hội. Đây cũng là những nỗ lực của nhà trường đóng góp cho công tác đào tạo kiến trúc sư khu vực phía Nam trong điều kiện thực tế còn nhiều khó khăn, bằng nỗ lực và quyết tâm của nhiều thế hệ giảng viên, cán bộ quản lý, và bản thân mỗi sinh viên.

1. Quá trình hình thành và phát triển Khoa Kiến trúc - Xây dựng trường ĐHDL Văn Lang

Những năm đầu mới thành lập, ngành kiến trúc có nhiệm vụ đào tạo KTS thuộc khoa Khoa học Ứng dụng (bao gồm tất cả các ngành thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ như: Kiến trúc - Xây dựng - Công nghệ Môi trường - Công nghệ Sinh học - Điện lạnh). Sự quan tâm của Hội đồng Quản trị - Ban Giám hiệu nhà trường đến công tác đào tạo ngành Kiến trúc thể hiện ở việc tập hợp các chuyên gia đầu ngành, các nhà giáo có kinh nghiệm,

tâm huyết với công tác đào tạo KTS và tập trung xây dựng cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, định hướng cho chương trình đào tạo. Với định hướng “thực hành”, chương trình đào tạo ngành Kiến trúc trường ĐHDL Văn Lang được xây dựng và áp dụng giảng dạy ngay cho khóa đầu tiên. Song song với công tác đào tạo, khắc phục những khó khăn về cơ sở vật chất và đội ngũ giảng dạy thời kỳ đầu; chương trình đào tạo cũng dần được hoàn thiện. Nhà trường vừa chủ động đề ra những giải pháp trước mắt giải quyết từng khó khăn, vừa xác định những định hướng lâu dài: xây dựng cơ sở vật chất ngày càng khang trang, ổn định; hoàn thiện bộ máy quản lý, phát triển lực lượng giảng viên cơ hữu đáp ứng quy mô đào tạo và chất lượng giảng dạy, nghiên cứu ứng dụng các phương pháp giảng dạy kết hợp giữa phương pháp truyền nghề với trang thiết bị hiện đại.

Năm 1998, Khoa Kiến trúc - Xây dựng chính thức thành lập, tách ra từ Khoa Khoa học Ứng dụng, có nhiệm vụ đào tạo 2 chuyên ngành Kiến trúc sư công trình và Kỹ sư Xây dựng.

Năm 2000, những KTS khóa đầu tiên tốt nghiệp dưới mái trường ĐHDL Văn Lang đã được xã hội đón nhận. Hầu hết các em đều có việc

làm và nhận được sự phản hồi khá triển vọng từ phía xã hội. Đến nay, những cánh chim đầu đàn đã khẳng định được khả năng trong nhiều cương vị, tạo tiền đề cho các khóa kế tiếp xây dựng một “thương hiệu” KTS riêng của trường ĐHDL Văn Lang.

Năm 2002, đội ngũ giảng viên của khoa được bồi dưỡng từ những ngày đầu thành lập hầu hết đã hoàn thành chương trình Cao học và giữ vai trò quan trọng trong công tác quản lý giáo dục đào tạo và triển khai công tác đào tạo các khóa kế tiếp.

Tháng 4 năm 2005, trường ĐHDL Văn Lang kỷ niệm 10 năm thành lập (nhằm ngày Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch). Thời điểm này cũng đánh dấu số lượng SV tốt nghiệp Kiến trúc sư của khoa Kiến trúc - Xây dựng trường ĐHDL Văn Lang đã vượt qua con số 600, tổng số sinh viên Kiến trúc đang học tập tại khoa từ năm thứ nhất đến năm thứ năm là 800 sinh viên. Chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, đội ngũ giảng dạy ngày càng được kiện toàn, hứa hẹn sự thành công của định hướng hiệu quả trong đào tạo Kiến trúc sư.

2. Chặng đường dài 12 năm đào tạo kiến trúc sư trường ĐHDL Văn Lang: thành quả của những khó khăn & quyết tâm nỗ lực

Đối với các trường đại học ngoài công lập, công tác đào tạo Kiến trúc sư ngay từ bước đầu tiên cho đến ngày hôm nay thực sự là cả quá trình nỗ lực và quyết tâm rất cao. Chúng tôi tin rằng tất cả các bạn đồng nghiệp ở các cơ sở đào

tạo ngoài công lập đều chia sẻ với chúng tôi những khó khăn lớn nhất đòi hỏi mỗi trường phải vượt qua:

- Định hướng chương trình đào tạo và xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo

- Phương pháp đào tạo

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy

Ngoài ra, công tác đào tạo KTS tại các trường ngoài công lập còn phải đối mặt với khó khăn từ phía xã hội (với tư cách người tiếp nhận thành quả đào tạo) như một áp lực chính đáng.

Từ những thành quả trình bày ở phần 1, chúng tôi xin được chia sẻ những khó khăn, sự nỗ lực quyết tâm của bao thế hệ giảng viên suốt chặng đường 12 năm đào tạo KTS tại trường ĐHDL Văn Lang;

a. Xây dựng Chương trình đào tạo KTS phù hợp với thực tiễn một trường dân lập

Là cơ sở đào tạo ngoài công lập, việc định hướng và xây dựng chương trình đào tạo mang tính đặc thù, phù hợp với thực tiễn mọi mặt của một nhà trường vừa mới thành lập là một trở ngại của Ban Giám hiệu và những người Thầy đầu tiên đặt nền móng xây dựng khoa Kiến trúc - Xây dựng hôm nay. Chương trình đào tạo KTS của trường ĐHDL Văn Lang không thể rập khuôn đồng thời cũng không thể quá khác biệt chương trình đào tạo KTS của trường ĐH Kiến trúc TP HCM – một trường có bề dày hơn 40 năm đào tạo (tính đến thời điểm 1995) và là nguồn của hầu hết các

giảng viên thỉnh giảng. Bên cạnh đó, tính đặc thù trong chương trình còn thể hiện ở sự vận dụng tính linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu xã hội.

Với định hướng đó, chương trình đào tạo KTS trường ĐHDL Văn Lang ra đời phục vụ công tác đào tạo khóa đầu tiên và hoàn thiện cho đến hôm nay. Nhận định thống nhất của các giảng viên thỉnh giảng từ trường ĐH Kiến trúc TP.HCM về điểm đặc thù trong chương trình đào tạo KTS trường ĐHDL Văn Lang đó là định hướng “thực hành”. Có thể phân tích định hướng này trong các đặc điểm cơ bản sau:

- Thứ nhất, khối lượng tổng thể của chương trình không xem nhẹ các học phần lý thuyết song luôn gắn lý thuyết với thực hành, thể hiện bằng các bài tập lớn, đồ án môn học, nhằm giúp sinh viên chuyển hóa kiến thức trở thành kỹ năng thực hành nghề nghiệp, tăng cường các môn học Kỹ thuật và Cấu tạo kiến trúc làm nền tảng cho công tác triển khai hồ sơ thiết kế cho SV khi ra trường.

- Thứ hai, xây dựng tính liên thông nhiều đồ án trong một đề tài nhằm khai thác tối đa và hoàn chỉnh phương pháp nghiên cứu của SV như trong thực tiễn thực hành nghề nghiệp. Thí dụ: Đồ án Kiến trúc công cộng thiết kế khách sạn, tiếp theo sẽ là Đồ án trang trí nội thất khách sạn rồi đến Điều khắc tượng tròn trang trí hoặc phù điêu, chạm nổi cho không gian khách sạn.

- Thứ ba, triển khai hướng dẫn Đồ án sáng tác kiến trúc theo hình

thức 2 giai đoạn. GĐ1: giai đoạn sơ phác, nghiên cứu ý tưởng, đề xuất giải pháp. Sau khi hoàn thành GĐ1 và được giảng viên phân loại, SV tiếp tục nghiên cứu GĐ2: giai đoạn triển khai kiến trúc và hoàn chỉnh các phần kỹ thuật. Đây cũng chính là quy trình nghiên cứu thiết kế trong thực tiễn hiện nay: GĐ thiết kế sơ phác - sơ bộ (nay là thiết kế cơ sở) và GĐ thiết kế kỹ thuật.

- Thứ tư, tăng cường các đồ án Thiết kế nhanh rèn luyện khả năng tư duy và ứng xử linh hoạt của SV trước những đề tài cụ thể; đòi hỏi sự nhạy bén và khả năng thể hiện bằng nét vẽ tay thuần thục. Nhiều khóa SV ra trường đã khẳng định hiệu quả của các đồ án Thiết kế nhanh đối với việc thực hành nghề nghiệp của mình.

b. Phương pháp đào tạo: khai thác tố chất truyền thống với phương pháp truyền nghề

Bên cạnh việc tăng cường giảng dạy kỹ thuật đồ họa và khuyến khích sinh viên nghiên cứu và thể hiện bằng máy tính, chúng tôi khẳng định phương pháp truyền nghề là phương pháp truyền thống và hiệu quả, tuy nhiên cần khai thác tố chất truyền thống của sinh viên chúng ta với việc kết hợp các trang thiết bị và kỹ thuật hiện đại.

Hiện nay, các học phần Lý thuyết được khuyến khích sử dụng phương tiện máy chiếu với bài giảng chuẩn bị trên máy tính, kết hợp với đề cương giáo trình trên mạng thông tin nội bộ nhà trường.

Việc nghiên cứu sáng tác đồ án

kiến trúc khuyến khích sinh viên thực hiện với mô hình nhằm phát triển tư duy về hình khối, không gian và sự cảm nhận chất liệu, màu sắc trên mô hình không gian ba chiều. Phương pháp này khai thác tốt sự khéo léo - một tố chất truyền thống của người Việt Nam. Trong môi trường Hoạ thất, Xưởng thiết kế, có thầy hướng dẫn, phương pháp truyền nghề đã bước đầu mang lại hiệu quả.

Nội dung các cuộc thi thiết kế thực tế được các giảng viên biên soạn thành đề tài đồ án và đưa vào các kỳ họp phù hợp tại thời điểm đó và lựa chọn những đồ án đạt kết quả tốt để dự thi; chính vì vậy đã tạo điều kiện cho các em tiếp cận với phương pháp nghiên cứu gắn với thực tiễn và cơ hội cọ xát trong thực hành nghề nghiệp. Đây cũng chính là điểm gắn kết công tác đào tạo với nhu cầu xã hội, không tách rời đào tạo với kiểm nghiệm vào thực tế cuộc sống.

Bên cạnh công tác đào tạo, khoa Kiến trúc - Xây dựng quan tâm đến các hoạt động ngoại khóa gắn với học thuật. Các lớp bồi dưỡng sinh viên để tạo những hạt nhân nòng cốt trong học tập, tuyển chọn các em có năng lực để tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia các kỳ Festival SV Kiến trúc toàn quốc đã nhận được sự quan tâm của nhà trường. Ngay từ Festival SV Kiến trúc toàn quốc năm đầu tiên năm 1998, trường ĐHDL Văn Lang đã cử đội tuyển tham dự, và liên tục các kỳ Festival tiếp theo đều tham gia nhiệt tình, đạt được những kết quả khả quan. Các em luôn hòa mình vào cuộc chơi chung do hội KTS Việt Nam tổ chức, song qua đó cũng thể

hiện phong cách riêng, thu hút sự quan tâm của bạn bè từ các trường.

Bên cạnh việc tham dự Festival SV Kiến trúc toàn quốc, từ năm 2003, trường ĐHDL Văn Lang khởi xướng cuộc liên hoan sinh viên các trường đào tạo chuyên ngành Kiến trúc và Mỹ thuật khu vực TP.HCM lần thứ nhất - liên hoan được mang tên Festival sáng tạo trẻ, sẽ được tổ chức 2 năm một lần vào các năm lẻ. Hoạt động này đã nhận được sự bảo trợ về mặt chuyên môn và tổ chức của Hội KTS TP. HCM.

Thành công của liên hoan là sự giao lưu sáng tạo của SV 4 trường: ĐH Kiến trúc TP. HCM, ĐH BC Tôn Đức Thắng, ĐHDL Hồng Bàng và ĐHDL Văn Lang. Năm 2005, đã có sự tham gia của trường ĐH Mỹ thuật TP. HCM - thể hiện sự trưởng thành và uy tín của Festival Sáng tạo trẻ. Năm 2007, trường ĐHDL Văn Lang tổ chức Liên hoan này lần thứ ba với tên gọi Festival Sáng tạo Sinh viên - Văn Lang 2007, với sự tham gia của 7 trường Đại học và Viện ở TP. HCM và Hà Nội.

Việc tuyển chọn các Đồ án tốt nghiệp xuất sắc của SV tham dự giải thưởng Loa Thành hàng năm cũng là động lực cho phong trào học tập và nghiên cứu của SV Kiến trúc - ĐHDL Văn Lang.

c. Kiện toàn cơ sở vật chất, trang thiết bị:

Có thể nói, trong bối cảnh khó khăn chung như tất cả các trường ĐHDL khác, trường ĐHDL Văn Lang quan tâm sâu sắc và thực sự đã có

những đột phá trong xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo.

Từ những năm đầu cơ sở đào tạo phải đi thuê các đơn vị khác, bản thân khoa Kiến trúc - Xây dựng rất nhiều lần thay đổi địa điểm; đến nay đã ổn định tại lầu 4 tại CS1, Nguyễn Khắc Nhu - Q1 với diện tích Học thất gần 1.000m² và các phòng học Lý thuyết được trang bị đảm bảo yêu cầu đào tạo.

Với định hướng đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy, nhiều năm qua nhà trường đã trang bị khá đồng bộ hệ thống âm thanh, chiếu sáng; đặc biệt là máy chiếu dữ liệu số tại các phòng học, phương tiện truy cập internet cũng được đảm bảo cho giảng viên thực hiện bài giảng trên máy tính tại giảng đường.

Nhà trường dành riêng cho khoa Phòng triển lãm Đồ án và mô hình xuất sắc, phục vụ cho việc tham khảo của sinh viên. Trong tương lai, một thư viện với tất cả tài liệu, tất cả hình ảnh số hóa sẽ được hình thành trên diện tích 100m² dành cho sinh viên Kiến trúc. Điều đó thể hiện sự quan tâm của nhà trường trong công tác đào tạo KTS thông qua việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị khá hiệu quả.

Tuy nhiên, với định hướng kết hợp mô hình không gian trong đào tạo KTS, việc xây dựng Xưởng mô hình cho sinh viên thực hiện và nghiên cứu để hoàn thiện đề án sáng tác, đồ án tốt nghiệp đang là mong ước của các em sinh viên trong thời gian tới.

d. Xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên:

• Giảng viên thỉnh giảng:

Từ những năm đầu tiên và trong cả giai đoạn hiện nay, nhà trường luôn khẳng định vai trò của giảng viên thỉnh giảng là rất quan trọng, kể cả về lực lượng giảng viên và khối lượng giảng dạy; đây là một thực tế đối với trường đại học dân lập đào tạo KTS; song, cũng là ưu điểm cho sinh viên vì được truyền đạt kiến thức và hướng dẫn bởi những cán bộ giảng dạy, nhà khoa học và chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn thiết kế.

Trong những năm gần đây, bên cạnh đội ngũ giảng viên thỉnh giảng từ trường ĐH Kiến trúc TP. HCM và các cơ sở nghiên cứu, trường ĐHDL Văn Lang mạnh dạn mời các KTS giàu kinh nghiệm từ các công ty tư vấn thiết kế tham gia hướng dẫn đồ án sáng tạo trong từng học kỳ và trong đồ án tốt nghiệp. Tỷ lệ giảng viên hướng dẫn đồ án là KTS hành nghề giàu kinh nghiệm đang tăng dần theo từng năm học và đạt khoảng 40%. Vấn đề đặt ra là sự phối hợp giữa các giảng viên chuyên nghiên cứu, giảng dạy được trang bị lý luận tốt, có cái nhìn tổng thể chương trình đào tạo với bề dày kinh nghiệm nghề nghiệp thực tiễn của các KTS đàn anh đàn chị trong từng đồ án thiết kế; nhằm đem đến cho sinh viên hiệu quả đào tạo cao nhất.

• **Giảng viên cơ hữu:**

Trong quá trình phát triển, trường ĐHDL Văn Lang luôn tạo điều kiện cho các khoa xây dựng lực lượng GVCH và bán cơ hữu. Nhưng thực tế cho thấy khả năng làm việc độc lập, xây dựng giáo trình, biên soạn bài giảng và NCKH của GVCH chưa cao, thường phải được sự hỗ trợ của giảng viên thỉnh giảng phụ trách môn học. Khối lượng giảng dạy của GVCH chỉ đạt khoảng 1/3 tổng số các môn chuyên ngành.

Thực tế, tại các cơ sở đào tạo KTS ngoài công lập, cũng như trường ĐHDL Văn Lang, vẫn chưa xây dựng được các bộ môn chuyên ngành, nên khó khăn trên là có thể lý giải. Chính vì vậy, việc kiện toàn các quy chế (quản lý chuyên môn, học thuật, kể cả về tài chính, chế độ đãi ngộ và chiến lược đào tạo phát triển cho giảng viên) để tạo điều kiện cho việc thu hút và phát triển đội ngũ giảng viên, hình thành bộ môn chuyên sâu là một vấn đề lớn đang đặt ra với công tác đào tạo Kiến trúc sư tại trường ĐHDL Văn Lang.

e. Những vấn đề khác:

Như chúng tôi đã trình bày ở trên, áp lực từ phía xã hội (người sử dụng thành quả đào tạo) cũng luôn đòi hỏi các trường ngoài công lập phải nỗ lực đổi mới và xây dựng chương trình đào tạo, đảm bảo chất lượng đào tạo; hướng đến việc xóa bỏ sự phân biệt bằng cấp (chính là sản phẩm đào tạo: người KTS) giữa công lập và ngoài công lập. Tuy âm thầm, nhưng mỗi sinh viên, mỗi giảng viên tham gia đào tạo KTS tại các

trường dân lập đều nhận thấy vấn đề này và đang nỗ lực thay đổi định kiến trên. Tuy nhiên theo chúng tôi, đó cũng là một đòi hỏi chính đáng của xã hội với công tác đào tạo KTS trong môi trường dân lập.

Bên cạnh đó, trong một trường đa ngành, tính đặc thù trong công tác đào tạo KTS cũng gây không ít trở ngại cho công tác quản lý. Thực tế cho thấy: do yêu cầu của công tác quản lý, hệ thống quản lý hiện nay thường dựa trên văn bản và có xu hướng đồng nhất hóa các công việc trong đào tạo giữa các khoa - đây là một xu thế tất yếu; song, nếu bỏ qua hoặc không quan tâm đúng mức đến tính đặc thù của từng khoa - ngành, từng điểm khác biệt trong quy trình đào tạo, sẽ dẫn tới hạn chế sự sáng tạo, năng động trong công tác đào tạo, đặc biệt ở các ngành đặc thù. Vì vậy, theo chúng tôi: công tác đào tạo KTS vẫn phải phát huy thế mạnh đặc thù trong sự thống nhất với bộ máy quản lý chung của nhà trường.

3. Kết luận và kiến nghị

Sau 12 năm xây dựng và trưởng thành, từ chủ chương xã hội hóa đào tạo công tác giáo dục của Đảng và Nhà nước, bằng sức mạnh và nỗ lực của chính những giảng viên giàu tâm huyết, những cán bộ quản lý giáo dục nhiệt tâm, khơi dậy tiềm năng và sự đóng góp của nhân dân, sự quan tâm của hội KTS TP. HCM sự giúp đỡ chuyên môn của các giảng viên trường ĐH Kiến trúc TP. HCM; chúng tôi đã đào tạo và cung cấp cho xã hội mỗi năm hơn 100 KTS với định hướng “thực hành”

chuyên sâu, chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao với điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị ngày càng hoàn thiện; đội ngũ giảng dạy và quản lý đào tạo được kiện toàn. Thành quả đó đóng góp vào sự nghiệp đào tạo kiến trúc sư trên toàn quốc, dẫu vẫn còn những khó khăn song nhất định chúng tôi sẽ nỗ lực vượt qua!

Chúng tôi cũng rất mong hội KTS Việt Nam, với tư cách là tổ chức xã hội nghề nghiệp có uy tín trên toàn quốc, quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo KTS của mô hình nhà trường ngoài công lập, vì mục tiêu “Một mái nhà chung của Kiến trúc Việt Nam” như tuyên ngôn năm 2000 của Hội đã được giới kiến trúc sư cả nước ủng hộ!

Tp. HCM, 29.3.2007

NGUYỄN - KTS. Phan Tấn Hải
Phó Hiệu trưởng
Trường ĐHDL Văn Lang

Tôi trân trọng sân chơi này...

Trả lời phỏng vấn của Đài truyền hình Tp. Hồ Chí Minh, GS. TS. KTS. Hoàng Đạo Kính đã nói: “Tôi trân trọng sân chơi này... Một trường ĐH ngoài công lập như trường Văn Lang mà tổ chức được một sân chơi quy mô như thế này, và đã tổ chức đến lần thứ 3, tôi cho là một điều thực sự đáng trân trọng... Nó góp phần hình thành những “lò” đào tạo, định hình những phong cách riêng. Tôi đã xem những ý tưởng của anh em sinh viên và thấy những ý tưởng ấy rất tốt, rất có chất lượng. Thực tế hiện nay, trước sự lùm nhùm, chung chung, tôn tốt của hệ thống đào tạo, cần, rất cần những ý tưởng sáng tạo như thế...”

GS. TS. KTS. Hoàng Đạo Kính hiện là Phó chủ tịch Hội Kiến trúc sư Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Di sản văn hoá quốc gia đồng thời là Ủy viên hội đồng Lý luận – phê bình văn học nghệ thuật trung ương, ông đến với Festival - sân chơi chung do Văn Lang tổ chức, vừa với tư cách Chủ tịch hội đồng giám khảo chuyên ngành Kiến trúc, vừa với tư cách đại diện cho hội KTS. Việt Nam gặp gỡ các trường tham dự, và giao lưu với “anh em sinh viên” – theo cách nói của ông.